

Bài 4 QUẠT CHO BÀ NGỦ

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cung vần với nhau, cùng cố kiến thức về vần; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.
- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: yêu thương, quý trọng ông bà và người thân trong gia đình nói chung; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

II CHUẨN BỊ

1. Kiến thức ngữ văn

GV nắm được đặc điểm vần, nhịp và nội dung của bài thơ *Quạt cho bà ngủ*; nghĩa của các từ ngữ khó trong bài thơ (*ngắn nắng, thiu thiu, lim dim*) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

2. Phương tiện dạy học

Tranh minh họa có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Ôn và khởi động

- Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.
- Khởi động:
 - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi. (a. *Em thấy cảnh gì trong tranh?* b. *Khi người thân bị ốm, em thường làm gì?*)
 - Một số (2 – 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
 - GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ *Quạt cho bà ngủ*.

2. Đọc

- GV đọc mẫu cả bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.

- HS đọc từng dòng thơ
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (*ngắn nắng, thiu thiu, lim dim*).
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.
- HS đọc từng khổ thơ
 - + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ
 - + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt.
 - + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài thơ (*ngắn nắng: dấu vết của ánh nắng in trên tường; thiu thiu: vừa mới ngủ, chưa say; lim dim: mắt nhắm chưa khít, còn hơi hé*. VD: mắt lim dim.).
 - + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm.
 - + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá.
- HS đọc cả bài thơ
 - + 1 – 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ.
 - + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.

3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng *trắng, vườn, thơm*

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cùng vần với một số tiếng trong bài: *trắng, vườn, thơm*.
- HS viết những tiếng tìm được vào vở.
- GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá.

KẾT NỐI TÌ THỨC TIẾT 2

4. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi (a. Vì sao bạn nhỏ không muốn chích choè hót nữa? b. Bạn nhỏ làm gì trong lúc bà ngủ? c. Em nghĩ gì về bạn nhỏ trong bài thơ?).
- HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi.
- GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá.
- GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. Vì cần giữ yên lặng để bà ngủ; b. Bạn nhỏ quạt cho bà; c. Bạn nhỏ là người rất yêu thương bà/ Bạn nhỏ biết quan tâm chăm sóc khi bà bị ốm.)

5. Học thuộc lòng

- GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu khổ thơ thứ hai và thứ ba.
- Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ.

- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ bằng cách xoá/ che dần một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá/ che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá/ che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này.

6. Hát một bài hát về tình cảm bà cháu

- GV cho HS nghe bài hát (2 – 3 lần). GV hướng dẫn HS hát.
- HS tập hát.
 - + HS hát theo từng đoạn của bài hát.
 - + HS hát cả bài.

7. Cùng cố

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.